

UBND TỈNH THỪA THIÊN HUẾ	
SỞ XÂY DỰNG	
A' SỐ: 1329	ĐẾN
Ngày: 24/02/2020	
Chuyển: .....	
Lưu hồ sơ số: .....	

**KẾ HOẠCH**

**thực hiện Nghị quyết 52-NQ/TW, ngày 27/9/2019  
của Bộ Chính trị về một số chủ trương, chính sách  
chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư**

-----

Thực hiện Nghị quyết 52-NQ/TW, ngày 27/9/2019 của Bộ Chính trị về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư (Nghị quyết 52), Ban Thường vụ Tỉnh ủy xây dựng Kế hoạch như sau:

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

1. Nâng cao nhận thức, trách nhiệm, tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện có hiệu quả của cấp ủy đảng, chính quyền, phát huy vai trò, trách nhiệm của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, nêu cao tinh thần trách nhiệm của các tầng lớp nhân dân đối với việc chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

2. Các cấp ủy đảng, chính quyền căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ, lãnh đạo, chỉ đạo quán triệt sâu sắc mục tiêu, quan điểm, nội dung tại Nghị quyết 52 để triển khai thực hiện có hiệu quả chủ trương, chính sách, chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

3. Việc triển khai Nghị quyết 52 phải được tiến hành đồng bộ, chủ động, tích cực và mang lại hiệu quả thiết thực. Các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, cơ quan, đơn vị căn cứ vào Nghị quyết của Trung ương, Kế hoạch của Ban Thường vụ Tỉnh ủy để xây dựng kế hoạch, chương trình hành động, cụ thể hóa các chủ trương, chính sách của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư phù hợp với tình hình thực tiễn của địa phương, đơn vị. Việc tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư của tỉnh phù hợp với định hướng của cả nước và quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

## II. MỤC TIÊU

### 1. Mục tiêu tổng quát

Xây dựng và phát triển Thừa Thiên Huế trở thành thành phố trực thuộc Trung ương trên nền tảng bảo tồn, phát huy giá trị di sản cố đô và bản sắc văn hóa Huế, với đặc trưng văn hóa, di sản, sinh thái, cảnh quan, thân thiện môi trường và thông minh; du lịch là ngành kinh tế mũi nhọn, công nghệ thông tin và truyền thông là đột phá, công nghiệp và nông nghiệp công nghệ cao là nền tảng. Đây là nhiệm vụ quan trọng, có ý nghĩa cả về kinh tế - xã hội, chính trị, quốc phòng và an ninh; không chỉ là của riêng Thừa Thiên Huế mà còn của cả vùng kinh tế trọng điểm miền Trung và cả nước.

### 2. Mục tiêu cụ thể

#### 2.1. Đến năm 2025

Kinh tế số chiếm 15% GRDP toàn tỉnh. Trở thành đô thị thông minh tại vùng kinh tế trọng điểm miền Trung. Năng suất lao động tăng bình quân trên 7%/năm. Cơ bản hoàn thành triển khai các hạng mục, dự án thành phần của Chính quyền điện tử và Đô thị thông minh theo chương trình, đề án đã được phê duyệt.

Phát triển khoa học và công nghệ của tỉnh theo cơ chế thị trường; hình thành khu công nghệ thông tin tập trung, khu công nghệ cao và các tổ chức nghiên cứu đủ sức giải quyết các nhiệm vụ khoa học công nghệ của vùng và quốc gia; trở thành trung tâm lớn của cả nước về khoa học và công nghệ.

#### 2.2. Đến năm 2030

Mạng di động 5G phủ sóng toàn tỉnh; mọi người dân được truy cập Internet băng thông rộng với chi phí thấp. Kinh tế số chiếm 20% GRDP toàn tỉnh. Năng suất lao động tăng bình quân khoảng 10%/năm.

Hoàn thành xây dựng Chính quyền điện tử; kết nối với mạng lưới các đô thị thông minh trong khu vực kinh tế trọng điểm trong nước; từng bước kết nối với mạng lưới đô thị thông minh trong khu vực và trên thế giới.

Thừa Thiên Huế là một trong những trung tâm lớn, đặc sắc của khu vực Đông Nam Á về văn hoá, du lịch và y tế chuyên sâu; một trong những trung tâm lớn của cả nước về khoa học và công nghệ, giáo dục và đào tạo đa ngành, đa lĩnh vực, chất lượng cao; quốc phòng, an ninh được bảo đảm vững chắc; Đảng bộ, chính quyền và toàn hệ thống chính trị vững mạnh; đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân đạt mức cao.

### **2.3. Tầm nhìn đến năm 2045**

Thừa Thiên Huế trở thành một trong những trung tâm giáo dục, công nghệ và du lịch thông minh, trung tâm khởi nghiệp đổi mới sáng tạo thuộc nhóm dẫn đầu trong nước và khu vực Đông Nam Á; có khả năng ứng dụng toàn diện công nghệ thông tin trên các lĩnh vực quốc phòng, an ninh, kinh tế - xã hội, bảo vệ môi trường. Hoàn thành mục tiêu xây dựng tỉnh Thừa Thiên Huế trở thành “Thành phố di sản quốc gia theo hướng văn hóa, sinh thái, cảnh quan, thân thiện với môi trường và thông minh”.

## **III. NỘI DUNG**

### **1. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, quán triệt, triển khai Nghị quyết 52**

Các cấp ủy đảng, chính quyền xây dựng kế hoạch và tổ chức học tập, quán triệt, tuyên truyền, phổ biến Nghị quyết 52 của Bộ Chính trị, Kế hoạch của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư đến cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân, tạo sự thống nhất nhận thức, sự đồng thuận cao trong xã hội.

Tập trung thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp để triển khai thực hiện Nghị quyết 52, coi đây là yêu cầu tất yếu khách quan; là nhiệm vụ có ý nghĩa chiến lược đặc biệt quan trọng, vừa cấp bách vừa lâu dài của cả hệ thống chính trị.

### **2. Đổi mới tư duy, thống nhất nhận thức, tăng cường vai trò lãnh đạo của Đảng, quản lý của Nhà nước, phát huy sự tham gia của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội**

Nâng cao nhận thức về sự cấp thiết phải chủ động tham gia tích cực và có hiệu quả cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư. Xác định nội hàm, bản chất của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư để quyết tâm đổi mới tư duy và hành động. Chủ động nắm bắt cơ hội, tận dụng tối đa thành tựu của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư. Xây dựng kế hoạch, giải pháp với bước đi và lộ trình phù hợp, gắn các mục tiêu, nhiệm vụ tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư với các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo vệ môi trường, bảo đảm quốc phòng, an ninh của các cấp, các ngành.

Xác định nội dung cốt lõi của chính sách chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư là thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trên tất cả các ngành, lĩnh vực, trọng tâm là phát triển kinh tế số, xây dựng chính quyền điện tử, đô thị thông minh, tiến tới chính quyền số. Tạo môi trường thuận lợi và hỗ trợ có trọng tâm, trọng điểm để người dân và doanh nghiệp là các chủ thể quyết định tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

Phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, xã hội - nghề nghiệp, các đối tượng chịu sự tác động liên quan vào quá trình hoạch định, giám sát thực thi các chủ trương, chính sách có liên quan đến cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

### **3. Triển khai các cơ chế, chính sách thuận lợi đối với việc chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư và quá trình chuyển đổi số của tỉnh**

Vận dụng phù hợp các cơ chế, chính sách của Trung ương để xây dựng các cơ chế, chính sách của tỉnh có sức hấp dẫn nhằm thu hút, thúc đẩy các doanh nghiệp tham gia đầu tư vào các lĩnh vực liên quan cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

Chủ động tham gia vào các khuôn khổ pháp lý khu vực và toàn cầu để phát triển kinh tế số. Hoàn thiện chính sách về dữ liệu, quản trị dữ liệu, tạo thuận lợi cho việc tạo dựng, kết nối, chia sẻ và khai thác dữ liệu bảo đảm an toàn, an ninh mạng trong tỉnh.

Xây dựng và triển khai Chiến lược phát triển các doanh nghiệp công nghệ, ưu tiên phát triển các doanh nghiệp công nghệ số, doanh nghiệp công nghệ cao thực hiện thiết kế, sáng tạo và sản xuất trên địa bàn.

Hoàn thiện các chính sách tài chính nhằm khuyến khích, huy động mọi nguồn lực xã hội đầu tư cho các hoạt động nghiên cứu khoa học, phát triển và ứng dụng công nghệ, đổi mới sáng tạo.

Sớm hoàn thành và đưa vào sử dụng có hiệu quả các dự án của Đề án “Phát triển dịch vụ đô thị thông minh trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế đến năm 2020 định hướng đến năm 2025”; Đề án “Phát triển dịch vụ đô thị thông minh trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế đến năm 2020, định hướng 2025”. Triển khai chuyển đổi từ giao thức IPv4 (địa chỉ Internet thế hệ 4) sang IPv6 (địa chỉ Internet thế hệ 6) theo lộ trình quốc gia.

### **4. Chính sách phát triển cơ sở hạ tầng thiết yếu**

Triển khai phát triển cơ sở hạ tầng thiết yếu như: băng thông rộng tốc độ cao trên phạm vi toàn tỉnh; tăng cường lưu lượng sử dụng dịch vụ dữ liệu di động bình quân đầu người trên một năm; xây dựng, kết nối đồng bộ và thống nhất trung tâm dữ liệu của địa phương với hệ thống trung tâm dữ liệu của vùng, quốc gia; đầu tư trang bị các hệ thống thiết bị thu thập, lưu trữ, xử lý, bảo vệ dữ liệu công.

Đầu tư nâng cấp hạ tầng kỹ thuật bảo đảm an toàn, an ninh mạng đối với các ngành, lĩnh vực quan trọng, thiết yếu bảo đảm đồng bộ, hiện đại, đáp ứng yêu cầu áp dụng công nghệ của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư. Triển khai có hiệu quả Nghị quyết 30-NQ/TW, ngày 25/7/2018 của Bộ Chính trị và Kế hoạch 88-KH/TU, ngày 20/11/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về *Chiến lược an ninh mạng quốc gia*.

Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, hạ tầng, công nghệ thông tin, Internet nhằm tận dụng triệt để sức mạnh của số hóa và công nghệ thông tin phục vụ tất cả các lĩnh vực kinh tế - xã hội như: Công nghiệp, nông nghiệp, tài chính ngân hàng, lao động, việc làm, giao thông vận tải, du lịch, y tế, giáo dục và đào tạo đến doanh nghiệp, người dân.

Phát triển khoa học và công nghệ của tỉnh theo cơ chế thị trường. Hình thành khu công nghệ thông tin tập trung, khu công nghệ cao và các tổ chức nghiên cứu đủ sức giải quyết các nhiệm vụ khoa học công nghệ của vùng và quốc gia; trở thành trung tâm lớn của cả nước về khoa học và công nghệ.

### **5. Chính sách phát triển và nâng cao năng lực đổi mới sáng tạo**

Xây dựng Trung tâm đổi mới sáng tạo tỉnh Thừa Thiên Huế là đơn vị có vai trò tổ chức kết nối và hỗ trợ các bên có liên quan, tạo thành hệ sinh thái đổi mới sáng tạo trong khu vực tỉnh Thừa Thiên Huế và các tỉnh lân cận; là địa chỉ hỗ trợ kết nối và hợp tác trong các ngành nghề, các doanh nghiệp, các nhà đầu tư, các cơ quan nhà nước, các tổ chức và các chuyên gia trong nhiều lĩnh vực để phục vụ chiến lược Cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

Thúc đẩy phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo. Phát triển hệ thống đổi mới sáng tạo theo hướng lấy doanh nghiệp làm trung tâm, các trường đại học, viện nghiên cứu là chủ thể nghiên cứu mạnh. Phát huy hiệu quả hoạt động của Trung tâm Khởi nghiệp và Đổi mới sáng tạo Đại học Huế.

Hoàn thiện mô hình và cơ chế, chính sách để tạo sự phát triển đột phá đối với các khu công nghệ cao. Xây dựng và triển khai các chương trình hỗ trợ doanh nghiệp nghiên cứu và ứng dụng công nghệ, thực hiện chuyển đổi số, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả, sức cạnh tranh của nền kinh tế.

### **6. Chính sách phát triển nguồn nhân lực**

Thực hiện đổi mới nội dung, phương pháp, chương trình giáo dục, đào tạo theo hướng phát triển năng lực tiếp cận, tư duy sáng tạo và khả năng thích ứng với môi trường công nghệ liên tục thay đổi và phát triển. Đưa vào chương trình giáo dục phổ thông nội dung kỹ năng số và ngoại ngữ tối thiểu.

Đổi mới cách dạy và học trên cơ sở áp dụng công nghệ số; lấy đánh giá của doanh nghiệp làm thước đo cho chất lượng đào tạo của các trường đại học trong lĩnh vực công nghệ thông tin. Khuyến khích các mô hình giáo dục, đào tạo mới dựa trên các nền tảng số.

Thực hiện đồng bộ các giải pháp phát triển nguồn nhân lực, tạo chuyển biến căn bản, mạnh mẽ về chất lượng, hiệu quả giáo dục nghề nghiệp đáp ứng yêu cầu của xã hội và hội nhập quốc tế. Gắn kết chặt chẽ phát triển nguồn nhân lực với phát triển và ứng dụng khoa học, công nghệ. Ưu tiên đào tạo nhân lực đáp ứng yêu cầu cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư. Nghiên cứu các cơ chế, chính sách khuyến khích, thu hút, sử dụng nhân tài, nguồn nhân lực chất lượng cao.

Chú trọng nguồn nhân lực khoa học - công nghệ trong các trường đại học, các viện nghiên cứu, các trung tâm ứng dụng, chuyển giao khoa học - công nghệ để tăng dần nhân lực chuyên gia đầu đàn các ngành khoa học có tiềm năng, lợi thế của tỉnh. Nâng trình độ và năng lực khoa học - công nghệ của tỉnh đạt mức khá của cả nước. Xây dựng Đại học Huế và Trung tâm CNTT tỉnh là hạt nhân đào tạo, cung cấp nguồn nhân lực CNTT; phấn đấu đến năm 2025 đạt 10.000 lao động CNTT phục vụ phát triển Công nghiệp CNTT.

Thực hiện theo lộ trình phổ cập kỹ năng số, kỹ năng bảo đảm an toàn, an ninh mạng đạt trình độ cơ bản cho người dân. Đẩy mạnh công tác truyền thông, nâng cao nhận thức, xây dựng văn hoá số trong cộng đồng.

### **7. Chính sách phát triển các ngành và công nghệ ưu tiên**

Ưu tiên phát triển các ngành có mức độ sẵn sàng cao như: Công nghiệp công nghệ thông tin, điện tử - viễn thông; an toàn, an ninh mạng; công nghiệp chế tạo thông minh; tài chính - ngân hàng; thương mại điện tử; nông nghiệp số; du lịch số; công nghiệp văn hoá số; y tế; giáo dục và đào tạo.

Tập trung nguồn lực triển khai một số chương trình nghiên cứu về các công nghệ ưu tiên, trọng tâm là: công nghệ sinh học, công nghệ thông tin, công nghệ bảo tồn, trùng tu di tích, công nghệ vật liệu mới, công nghệ cao trong y dược.

Thực hiện chính sách hỗ trợ các ngành và công nghệ ưu tiên chủ yếu thông qua đổi mới, ban hành cơ chế, chính sách, tạo lập môi trường kinh doanh thuận lợi; hỗ trợ đầu tư cơ sở hạ tầng; phát triển nguồn nhân lực; phát triển khoa học và công nghệ; đặt hàng mua sắm công.

## **8. Chính sách hội nhập quốc tế**

Chủ động tham gia, đẩy mạnh thu hút và sử dụng hiệu quả các nguồn lực từ nước ngoài và các đối tác quốc tế cho hoạt động nghiên cứu, ứng dụng, đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp sáng tạo, chuyển giao công nghệ.

## **9. Chính sách thúc đẩy chuyển đổi số trong các cơ quan Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội**

Tập trung thực hiện chuyển đổi số trong các cơ quan Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội bảo đảm thống nhất, kết nối liên thông và đồng bộ.

Triển khai tạo lập cơ sở dữ liệu cấp tỉnh kết nối vào cơ sở dữ liệu số của Chính phủ và các cấp, tạo điều kiện để người dân có thể cập nhật thông tin cần thiết về hoạt động của bộ máy nhà nước. Đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng thu thập, quản lý dữ liệu và giao dịch trên nền tảng Internet ở các cơ quan nhà nước.

Chú trọng xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức đáp ứng yêu cầu của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư; chuẩn hoá và tăng cường năng lực đội ngũ cán bộ quản lý nhà nước các cấp. Phân định rõ chức năng, nhiệm vụ, cơ chế phối hợp giữa các cơ quan quản lý nhà nước trong thực hiện chuyển đổi số. Hoàn thiện các quy trình, thủ tục hành chính phù hợp với hoạt động của chính quyền số, cắt giảm tối đa giao dịch trực tiếp.

## **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. Các cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội xây dựng chương trình, kế hoạch để thực hiện Nghị quyết 52 của Bộ Chính trị và Kế hoạch này; xác định rõ những nội dung cần tập trung chỉ đạo, tổ chức thực hiện với lộ trình phù hợp thực tiễn địa phương, cơ quan, đơn vị.

2. Đảng đoàn HĐND tỉnh chỉ đạo HĐND tỉnh ban hành các cơ chế, chính sách có liên quan và giám sát việc thực hiện.

3. Ban cán sự đảng UBND tỉnh chỉ đạo UBND tỉnh xây dựng chương trình, kế hoạch để tổ chức thực hiện Kế hoạch bảo đảm hiệu quả, phù hợp thực tiễn. Chỉ đạo nghiên cứu, tham mưu đưa mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp xây dựng chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư theo Kế hoạch này vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hằng năm và theo giai đoạn của tỉnh.

Giúp Ban Thường vụ Tỉnh ủy đôn đốc thực hiện các nội dung tại Kế hoạch này; định kỳ báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

4. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, các cơ quan liên quan hướng dẫn việc quán triệt, tuyên truyền thực hiện Nghị quyết, Kế hoạch. Chỉ đạo các cơ quan thông tin đại chúng làm tốt công tác thông tin, truyền thông để nâng cao nhận thức cho cán bộ, đảng viên, các doanh nghiệp và người dân về chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư. Kịp thời phản ánh những tập thể, cá nhân điển hình tiên tiến và sáng kiến, kinh nghiệm trong quá trình thực hiện Nghị quyết, Kế hoạch ở các ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị.

5. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội xây dựng kế hoạch giám sát việc thực hiện Nghị quyết. Đồng thời, vận động đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân tích cực thực hiện Nghị quyết, Kế hoạch.

6. Giao Văn phòng Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp các ban, UBKT Tỉnh ủy giúp Ban Thường vụ Tỉnh ủy theo dõi, đôn đốc việc thực hiện Kế hoạch này.

Nơi nhận:

- Bộ Chính trị,
- Ban Bí thư Trung ương, *để*
- Các ban, UBKT, VPTW, *báo cáo*
- Đảng ủy Quân khu 4,
- Các vụ của các ban TW theo dõi địa bàn TTH,
- Các đảng đoàn, ban cán sự đảng,
- Các đảng bộ trực thuộc Tỉnh ủy,
- Các ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh,
- Các đ/c Tỉnh ủy viên,
- Lưu VPTU.

T/M BAN THƯỜNG VỤ  
BÍ THƯ



Lê Trường Lưu